

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 28 - 3-2018*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn, ông Ngô Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo Trần Văn H**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Q và bà Đỗ Thị V; Vợ: Nguyễn Thị H1; Con: có 02 con (lớn SN 2010, nhỏ SN 2011); Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ ngày 30/12/2017, chuyển tạm giam ngày 05/01/2018 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

***Người làm chứng:**

- Ông Đào X, sinh năm 1961; Vắng mặt.

- Ông Đặng Khắc V, sinh năm 1953; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 30/12/2017, tại ngã ba đường bê tông thuộc thôn Du M, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, tổ công tác công an huyện Duy Tiên phối hợp với Công an xã Châu Gi phát hiện, bắt quả tang Trần Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép 02 gói giấy nhỏ, loại giấy kẻ ô ly, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục (H khai đó là Heroine). Tổ công tác đã thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

*** Vật chứng thu giữ gồm:** Thu tại nền đường bê tông cạnh vị trí bắt giữ Trần Văn H 02 gói giấy nhỏ, loại giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu giữ trong túi quần phía sau bên phải Trần Văn H số tiền 180.000đ. Thu giữ tại túi áo mưa bên trái Trần Văn H đang mặc: 01 di động Nokia 108 màu đỏ đen,

bên trong lắp sim Viettel; 02 chiếc xi lanh và 01 ống nước cất thủy tinh chưa qua sử dụng. Thu giữ của Trần Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS: 90F2 – 4079.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn H, cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 244/PC45-MT ngày 31/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam: “Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,196g. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 30/12/2017, H điều khiển xe mô tô BKS 90F2 – 4079 lên khu vực Bãi Đò để mua của người tên N 02 gói ma túy, bên ngoài bọc giấy màu trắng, loại giấy kẻ ô ly với giá 200.000đ. Sau đó, H cầm 2 gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô 90F2 – 4079 đi về nhà. Khi đi đến khu vực ngã ba đường bê tông thuộc thôn Du M, xã Châu Gi bị tổ công tác Công an huyện Duy Tiên đã phát hiện bắt quả tang. Khi bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ, H đã rút 2 gói ma túy vừa mua được xuống đường bê tông.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 90F2 - 4079 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H1, chị H1 không biết H lấy xe mô tô của mình để đi mua ma túy về sử dụng do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H1 chiếc xe mô tô trên.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên, Trần Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 15/CT - VKS ngày 08/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt: bị cáo Trần Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ ngày 30/12/2017, tại ngã ba đường bê tông thuộc thôn Du M, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Trần Văn H đang cất giấu trong tay 02

gói ma túy trọng lượng 0,196g Heroine thì bị tổ công tác công an huyện Duy Tiên phối hợp với Công an xã Châu Gi phát hiện, bắt quả tang. Tổng trọng lượng Heroine thu giữ là 0,196g.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên thấy rằng: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có ý thức tu chí để trở thành công dân tốt mà lại lao vào con đường phạm tội do đó cần phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là phù hợp với thực tế.

Về nguồn gốc ma túy: Do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đã bán ma túy cho H nên không có cơ sở làm rõ vấn đề này.

[5] *Về vật chứng của vụ án*: Đối với 01 phong bì niêm phong có số 244/PC54- MT và có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Hà Nam; 01 ống nước cất, 02 chiếc xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 đã cũ màu đỏ đen, H đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối với 180.000đ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017). Xử phạt: Trần Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2017.

2. *Vật chứng vụ án*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 đã cũ màu đỏ đen.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 244/ PC54- MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam; 01 ống nước cất, 02 chiếc xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo H: 180.000đ (Một trăm tám mươi ngàn đồng)

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 08/02/2018).

3. *Án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng);

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

Hồi 14 giờ 40 ngày 03/4/2017, lợi dụng không có ai trông coi phòng để xe ở tầng 1 của nhà nghỉ Sao Mai 2, thuộc phố Phú Hòa, thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đức Quảng dùng chiếc vạm mở khóa cốp xe mô tô BKS 90K1 - 8026 của chị Sử Hoài Lam, lấy trộm tổng số tiền 3.340.000đ của chị Lam để trong hai chiếc ví.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của Nguyễn Đức Quảng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, HĐXX cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích mọi mặt, HĐXX thấy rằng: Tuy bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ nhận thức pháp luật, có sức khỏe nhưng lười lao động, không chịu tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho xã hội, tài sản bị cáo đã chiếm đoạt chưa lớn. Song hành vi phạm tội của bị cáo đã gây dư luận bất bình trong nhân dân. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên xử phạt tù giam đối với bị cáo là phù hợp, nên HĐXX cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và các lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 và 589 BLDS, HĐXX nhận định như sau: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là số tiền 3.340.000đ. Bị cáo chưa bồi thường gì cho người bị hại. Nay, HĐXX buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường đối với người bị hại.

Đối với Bùi Đức Tân được Nguyễn Đức Quảng cho 100.000đ và 01 thẻ điện thoại Vietell 50.000đ; Vũ Hồng Sơn vay Quảng số tiền 1.500.000đ, nhưng không có sự hứa hẹn từ trước và không biết số tiền này do Quảng trộm cắp mà có. Hành vi của Tân, Sơn không cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không khởi tố, điều tra là đúng quy định.

Về vật chứng vụ án: là 01 điện thoại di động Iphone 6, số tiền 550.000đ, 01 chiếc cặp giả da và 01 văm dài 7,5 cm. HĐXX Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng, ngoài có ốp nhựa dẻo. Qua đấu tranh, HĐXX xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 550.000đ do bị cáo nộp tại cơ quan Điều tra. Qua đấu tranh, HĐXX xác định đây là khoản tiền bị cáo Quảng lấy trộm của người bị hại là chị Lam nhưng chưa tiêu xài hết nên cần trả người bị hại số tiền trên.

- Đối với 01 chiếc ví đã cũ màu xanh trắng, 01 chiếc ví đã cũ màu nâu. Qua đấu tranh, HĐXX xác định đây là tài sản hợp pháp của người bị hại nên cần trả lại cho chị Lam.

- Đối với 01 chiếc cặp giả da đã cũ KT 22,5 X 27,5 cm và 01 mũi văm dài 7,5 cm. Qua đấu tranh, HĐXX xác định đây là dụng cụ của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Quảng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức Quảng 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Quảng phải bồi thường cho người bị hại là chị Sử Hoài Lam số tiền 3.340.000đ. Chuyển số tiền 550.000đ do bị cáo nộp để bồi thường cho người bị hại là chị Sử Hoài Lam. Nay bị cáo Nguyễn Đức Quảng còn phải bồi thường tiếp số tiền 2.790.000đ (Hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) cho chị Sử Hoài Lam.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Quảng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng, ngoài có ốp nhựa dẻo nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho người bị hại là chị Sử Hoài Lam: số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng), 01 chiếc ví da cũ màu xanh trắng, 01 chiếc ví da cũ màu nâu.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cặp da đã cũ và 01 mũi văm.

Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 08/6/2017.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Đức Quảng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2016/TLA-TA

Thanh Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2016.

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 17/3/2016 đối với:

1. Trần Văn Hòa (tên gọi khác Trần Quang Thái) - sinh năm 1969 (Có tài liệu thể hiện sinh năm 1968); nơi ĐKKHKT: thôn La Đồng, xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

**Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm - Hà Nam
đã Quyết Định:**

1/ Tuyên bố: Trần Văn Hòa phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điều 33; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Hòa 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/11/2015.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam
- Người bị kết án
- Viện kiểm sát Thanh Liêm
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Trần Ngọc Thuận

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2016/HSST-QĐTG

Thanh Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - HÀ NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận
- Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Hằng; bà Hà Thị Bích
- Căn cứ các điều 79, 80, 88, 228 của Bộ luật tố tụng hình sự
- Căn cứ Biên bản nghị án ngày 17/3/2016 của Hội đồng xét xử sơ thẩm
- Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án

QUYẾT ĐỊNH

1. Tạm giam bị cáo Trần Văn Hòa (tên gọi khác Trần Quang Thái) - sinh năm 1969 (Có tài liệu thể hiện sinh năm 1968); nơi ĐKKHKT: thôn La Đồng, xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: lao động tự do

Bị Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xử phạt: 12 (Mười hai) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2015.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án 17/3/2016.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam
- Viện kiểm sát Thanh liêm
- Người bị kết án
- Lưu hồ sơ

Trần Ngọc Thuận

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Vào hồi.....ngày 20 tháng 6 năm 2016. Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2016/HSST ngày 11 - 5 - 2016 về việc Chu Văn Tấn bị xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận nhất trí 03/03, đạt tỷ lệ 100% về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Tấn phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1; khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự.

3/ Về mức hình phạt: Xử phạt: Chu Văn Tấn 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2016).

Giao bị cáo Chu Văn Tấn cho UBND xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trùng hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4/ Về các vấn đề khác:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chu Văn Tấn phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

